TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2023/QĐCNTTLH	*H, ngày 07 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Vvà anh Lê Đức B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 19/7/2022 và Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện ngày 30/10/2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" của chị Nguyễn Thị Vvà anh Lê Đức B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn An B 1, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

2. Anh Lê Đức B, sinh năm 1981; nơi ĐKTT: Tổ 8A, khu 2, phường Tr, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: Tổ 7, khu 8, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị V và anh Lê Đức B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị V và anh B có 03 con chung là Lê Thanh M. sinh ngày 26/7/2010; Lê Nguyễn Thảo V, sinh ngày 21/4/2012; Lê Nguyễn Hà My, sinh ngày 17/7/2018. Sau khi ly hôn, giao 03 con chung cho chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 1.000.000đ (một triệu đồng)/ 01tháng/01 con chung), kể từ tháng 02/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nếu anh B lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Vcó quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh B. Chị V cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh B trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị V và anh Lê Đức B tự thỏa thuận chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vấn đề khác: chị Nguyễn Thị Vvà anh Lê Đức B không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố H;
- CCTHADS thành phố H;
- VKSND, TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã L , thành phố H;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Thúy